

Phụ lục IIIa-Elearning1
MẪU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHTV ngày ... tháng năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Trà Vinh)

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
NGÀNH KINH TẾ
KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY HỌC PHẦN
THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ NGOẠI THƯƠNG
MSHP: 470406

1. Thông tin chung (General information):

Giảng viên phụ trách học phần:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THÚY LOAN + Kết hợp GVTG đến từ các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh XNK

Nơi làm việc: Trung tâm Đào tạo Logistics và Thương mại điện tử

Email: nttloan@tvu.edu.vn

Điện thoại: 0976 84 80 86

Khóa học E-Learning: 22223 - 4270406 – Thực hành Nghiệp vụ ngoại thương -
Nguyễn Thị Thúy Loan (Erroll key: CLEC@)

Cách liên lạc với giảng viên: Sinh viên có thể liên hệ để trao đổi các vấn đề liên quan đến bài học qua các hình thức sau: email, điện thoại, trao đổi trên diễn đàn của Khóa học E-Learning, hoặc gặp trực tiếp tại B11.112 vào các buổi sáng thứ 4 hàng tuần

Loại học phần: ☐ Đại cương ☐ Cơ sở ngành ☒ Chuyên ngành

Số tín chỉ: Lý thuyết: 00 Thực hành: 02

Đối tượng học: Ngành: Kinh tế
Chuyên ngành: Quản lý dịch vụ Logistics
Hệ: Chính quy

Điều kiện tham gia học phần:

Học phần tiên quyết	Không	MSHP:
Học phần song hành	Không	MSHP:
Các yêu cầu khác	(yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, thái độ cần có khi tham gia học phần)	

2. Tài liệu học tập (Learning resources):

Giáo trình/ Tài liệu học tập chính	[1] Jan Yager, Hoàng Thu Hương dịch (2015). <i>Kỹ năng soạn thảo văn bản và thư từ thương mại</i> . NXB Văn hoá Sài Gòn
Tài liệu tham khảo thêm	[1] Nhiều tác giả trường Đại học Ngoại thương (2015). <i>Tiếng Anh chuyên ngành kinh doanh quốc tế</i> . NXB Văn hoá Sài Gòn. [2] Cung Kim Tiến (2010). <i>Tiếng anh dùng trong giao dịch thương mại</i> . NXB Tài chính.

	[3] Shristopher (2004). <i>Thành ngữ Thương mại quốc tế Anh – Việt</i>. NXB Tổng hợp Tp. HCM [4] Phòng Thương mại quốc tế ICC (2013). <i>Incoterms 2010 – Quy tắc của ICC về sử dụng các điều kiện thương mại quốc tế và nội địa (song ngữ Việt – Anh)</i>. NXB Thông tin và Truyền thông. [5] Phòng Thương mại quốc tế ICC (2010). <i>Bộ tập quán quốc tế về L/C (các văn bản có hiệu lực mới nhất, song ngữ Việt – Anh)</i>. NXB Thông tin và Truyền thông. [6] Tô Bình Minh, Ngô Khắc Lễ, Võ Nhật Thắng (2020). <i>Incoterm 2020 – Giải thích và hướng dẫn sử dụng</i>. NXB Trọng tài quốc tế Việt Nam. [7] Vũ Thu Phương (hệ thống) (2020). <i>Incoterm 2020 – Quy tắc của ICC về sử dụng các điều kiện thương mại quốc tế và nội địa (song ngữ Anh – Việt)</i>. Nxb Pháp luật Sài Gòn – Hà Nội
Các loại học liệu khác	+ Tài liệu chứng từ xuất nhập khẩu thực tế do GV cung cấp trong buổi học + Sử dụng bộ chứng từ xuất nhập khẩu thực tế mẫu của một số mặt hàng xuất nhập khẩu của Việt Nam tại phòng thực hành nghiệp vụ XNK + Sử dụng phần mềm khai báo Hải quan ECUS5VNACCS 2015 tại phòng thực hành nghiệp vụ XNK

3. Mô tả học phần (Course description):

Môn học hướng dẫn sinh viên cách soạn thảo các chứng từ ngoại thương đã được tìm hiểu trong học phần thực hành nghiệp vụ ngoại thương 1. Đồng thời, sinh viên còn được thực hành khai C/O trực tuyến; tìm hiểu về HS code và thực hành áp mã HS code với hàng hoá; hướng dẫn truyền tờ khai hải quan (hàng nhập và hàng xuất) và thực hành truyền tờ khai trên máy tính

4. Chuẩn đầu ra/Kết quả học tập của học phần (Course learning outcomes):

Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên có thể:

4.1. Về kiến thức:

- Phân tích các hợp đồng ngoại thương, các loại thư tín trong giao dịch thương mại quốc tế, giao dịch với hãng tàu, bảo hiểm, cảng.
- Phân tích chứng từ thanh toán xuất nhập khẩu và các chứng từ ngoại thương thông thường

4.2. Về kỹ năng chuyên môn:

- Phân tích hợp đồng ngoại thương, vận dụng các phương thức thanh toán phù hợp và kiểm tra bộ chứng từ xuất nhập khẩu
- Thực hiện giao nhận vận tải, thanh toán quốc tế để đàm phán ký kết hợp đồng chặt chẽ với đối tác, có lợi cho công ty.
- Tổ chức thực hiện trọn vẹn nghiệp vụ xuất nhập khẩu.
- Sử dụng kỹ năng Tiếng Anh chuyên ngành xuất nhập khẩu trong xây dựng hợp đồng, giao dịch và làm thủ tục khai quan
- Sử dụng kỹ năng thảo luận nhóm, có kỹ năng đọc và ghi nhớ thông tin, có kỹ năng giải quyết tình huống phức tạp phát sinh

4.3. Về thái độ và kỹ năng mềm:

- Rèn luyện các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, kiên nhẫn, cẩn thận, chính

xác, linh hoạt, có khả năng thuyết phục người khác

- Rèn luyện các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng luật kinh doanh quốc tế cũng như quy định khác có liên quan, có khả năng tra cứu và nắm bắt thông tin kịp thời

5. Kế hoạch giảng dạy (Course plan):

Tuần/ Buổi học	Chương/ Bài	Cách tổ chức giảng dạy	Yêu cầu đối với SV	Nội dung, hình thức và trọng số đánh giá	Định mức tiêu hao trang thiết bị, ...phục vụ giảng dạy/SV
1-4	Bài 1: Thực hành phân tích các mẫu hợp đồng ngoại thương ở một số ngành hàng xuất nhập khẩu chủ lực của Việt Nam	- GV cung cấp đề cương chi tiết & giới thiệu: + Kết quả học tập + Hình thức & nội dung đánh giá + Giới thiệu tài liệu môn học - Diễn giảng + cho ví dụ minh họa - Tổ chức hoạt động nhóm	- Lắng nghe - Năng động trong thảo luận, tích cực tiếp thu bài. - Chia nhóm: mỗi nhóm có từ 3-4 sinh viên - Trước khi đến lớp, sinh viên cần đọc tài liệu về các loại thư tín thương mại thường gặp và nghiên cứu các chứng từ do GV cung cấp sau buổi học 1	- Đánh giá chuyên cần chiếm 10% điểm quá trình - Thực hiện chứng từ với mặt hàng GV cung cấp chiếm 40% điểm quá trình - Bài tập cá nhân chiếm 40%	Không đáng kể (phần, bảng, máy chiếu)
5-8	Bài 2: Thực hành phân tích các loại thư tín thương mại thường gặp	Phương pháp: Diễn giải - minh họa ví dụ - đặt câu hỏi và thảo luận, xử lý tình huống, thực hành trên chứng từ có sẵn	- Nghiên cứu và phân tích các thông tin trên chứng từ GV cung cấp - Lắng nghe, phản hồi ý kiến, ghi chép, Thảo luận trả lời câu hỏi của GV - Năng động trong thảo luận, tích cực tiếp thu bài - Hoàn thành bài tập Elearning - SV trước khi đến lớp cần đọc tài liệu và nghiên cứu các chứng từ GV cung cấp về quy trình và các mẫu Form C/O	- Chuyên cần chiếm 10% điểm quá trình - Bài tập Elearning 10% ĐQT - Thực hiện chứng từ với mặt hàng GV cung cấp chiếm 40% ĐQT - Bài tập cá nhân chiếm 40%	Không đáng kể (phần, bảng, máy chiếu)

Tuần/ Buổi học	Chương/ Bài	Cách tổ chức giảng dạy	Yêu cầu đối với SV	Nội dung, hình thức và trọng số đánh giá	Định mức tiêu hao trang thiết bị, ...phục vụ giảng dạy/SV
9-12	Bài 3: Thực hành phân tích các mẫu chứng từ thanh toán quốc tế	Phương pháp: Diễn giải - minh họa ví dụ - đặt câu hỏi và thảo luận, xử lý tình huống, thực hành trên chứng từ có sẵn	- SV vào lớp lắng nghe - ghi chép - trao đổi trực tiếp với GV - chia nhóm thảo luận; - Nghiên cứu và phân tích các thông tin trên chứng từ GV cung cấp - Lắng nghe, phản hồi ý kiến, ghi chép, Thảo luận trả lời câu hỏi của GV - Hoàn thành bài tập Elearning - Năng động trong thảo luận, tích cực tiếp thu bài - SV trước khi đến lớp cần đọc tài liệu và nghiên cứu các chứng từ GV cung cấp về quy trình thanh toán ngành xuất nhập khẩu tại Ngân hàng	- Chuyên cần chiếm 10% điểm quá trình - Bài tập Elearning 10% ĐQT - Thực hiện chứng từ với mặt hàng GV cung cấp chiếm 40% ĐQT - Bài tập cá nhân chiếm 40%	Không đáng kể (phần, bảng, máy chiếu)
13- 14	Bài 4: Hướng dẫn thực hiện quy trình thanh toán ngành vụ xuất nhập khẩu tại Ngân hàng	Phương pháp: Diễn giải - minh họa ví dụ - đặt câu hỏi và thảo luận, xử lý tình huống, thực hành trên chứng từ có sẵn	- SV vào lớp lắng nghe - ghi chép - trao đổi trực tiếp với GV - chia nhóm thảo luận; - Nghiên cứu và phân tích các thông tin trên chứng từ GV cung cấp - Lắng nghe, phản hồi ý kiến, ghi chép, Thảo luận trả lời câu hỏi của GV - Năng động trong thảo luận, tích cực tiếp thu bài	- Chuyên cần chiếm 10% điểm quá trình - Bài tập Elearning 10% ĐQT - Thực hiện chứng từ với mặt hàng GV cung cấp chiếm 40% ĐQT - Bài tập cá nhân chiếm 40%	Không đáng kể (phần, bảng, máy chiếu)
15	Ôn tập	Ôn tập và giải đáp thắc mắc cho sinh viên	- Trao đổi trực tiếp với GV các vấn đề thắc mắc		Không đáng kể

6. Đánh giá học phần (Course assessment): Theo quy định hiện hành của Trường.

- **Đánh giá quá trình: 50%** (GV có thể kết hợp nhiều hình thức đánh giá như: chuyên cần, bài tập trên khóa học E-Learning, mức độ tham gia các hoạt động trên lớp, bài kiểm tra quá trình trên lớp, ...)

- Điểm chuyên cần: chiếm 10%

- Bài tập trên Elearning: chiếm 10%

- Bài tập thực hành tại lớp (nhóm): 40%

+ Lớp tự chia nhóm với nhau, mỗi nhóm 03-04 SV.

+ Trong các buổi học, GV sẽ giao bài tập nhóm cho các nhóm để thực hiện tại lớp hoặc về nhà.

- Bài tập cá nhân: 40%

- **Đánh giá kết thúc học phần: 50%.** Kiểm tra viết, tự luận, đề mở

7. Các quy định (Course requirements and expectation):

7.1. Quy định về tham dự lớp học

- Sinh viên phải thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ học tập trên khóa học E-Learning như đã xác định trong kế hoạch giảng dạy trước khi và sau khi đến lớp.

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp phải nghỉ học vì lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

- Sinh viên vắng quá 20% số tiết của học phần, dù có lý do hay không có lý do, đều bị xem như không hoàn thành học phần và phải đăng ký học lại vào học kỳ sau.

7.2. Quy định về hành vi trong lớp học

- Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

- Sinh viên phải đi học đúng giờ qui định. Sinh viên đi trễ quá 5 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

- Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

- Tuyệt đối không được ăn, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

- Máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại chỉ được sử dụng trên lớp với mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập. Tuyệt đối không dùng vào việc khác.

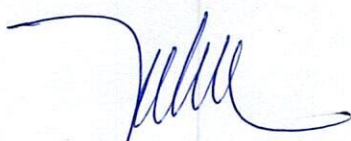
- Sinh viên vi phạm các nguyên tắc trên sẽ bị mời ra khỏi lớp và bị coi là vắng buổi học đó.

7.3. Quy định về học vụ

Các vấn đề liên quan đến xin bảo lưu điểm, khiếu nại điểm, chấm phúc tra, kỷ luật thi cử được thực hiện theo Quy chế học vụ của Trường Đại học Trà Vinh.

Trà Vinh, ngày 30 tháng 01 năm 2023

GIÁM ĐỐC



Lê Thị Thu Diễm

GIẢNG VIÊN



Nguyễn Thị Thúy Loan